

Số: 68/KH-UBND

Vệ Giang, ngày 12 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Triển khai hiệu quả chương trình chuyển đổi số trong
xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh
năm 2025 (giai đoạn 2021-2025) trên địa bàn xã Vệ Giang**

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-BCĐTW-VPDP ngày 12/10/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm thuộc Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn thông minh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1453/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND xã Vệ Giang về điều chỉnh dự toán thu chi đối với CTMT quốc gia đã giao cho các đơn vị tại Quyết định số 726/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của UBND xã Vệ Giang.

Căn cứ Kế hoạch số 18/QĐ-UBND ngày 04/9/2025 của Ủy ban nhân dân xã Vệ Giang về Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn xã Vệ Giang năm 2025 (giai đoạn 2021-2025), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh theo Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt; làm căn cứ triển khai chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới để từng bước hình thành nông thôn mới thông minh, nâng cao hiệu quả hoạt động của cộng đồng, góp phần xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững trên địa bàn xã Vệ Giang tính đến năm 2025.

- Tiếp tục kế thừa, phát triển những thành tựu về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã đạt được trong thời gian qua (trước khi thực hiện Chính quyền địa phương 02 cấp), đồng thời đề ra mục tiêu, định hướng, giải pháp, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, góp phần thực hiện thành công Chương trình chuyển đổi số của xã và chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Vệ Giang đến hết năm 2025.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện Kế hoạch phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh để đảm bảo thực hiện kịp thời, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã phải có sự phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc phát sinh.

- Xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành, trách nhiệm thực hiện và đôn đốc, giám sát triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn đạt hiệu quả góp phần hoàn thành các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ, phù hợp với chuyển đổi số của

tỉnh, xã thực hiện hiệu quả chính quyền số, kinh tế số và từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phát triển kinh tế số, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn

Phấn đấu có ít nhất 02 HTX tham gia mô hình liên kết gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực của xã, sản phẩm OCOP, sản phẩm tiềm năng và trong đó có các mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu có ứng dụng công nghệ số.

2.3. Xã hội số trong xây dựng nông thôn mới

Có mô hình cung cấp ít nhất một dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh, trật tự, môi trường, văn hóa,...) và tổ chức lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng về kết quả xây dựng nông thôn mới thông qua ứng dụng trực tuyến.

2.4. Mô hình xã/thôn thông minh, kết nối

- Xây dựng thí điểm mô hình cấp xã về chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về nông thôn mới trên nền tảng dữ liệu lớn đồng bộ, kết nối và liên thông.
- Xây dựng thí điểm mô hình thôn nông thôn mới thông minh theo hướng nôi trội như: Y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh, trật tự, môi trường, văn hóa,... Phấn đấu đến hết năm 2025 có ít nhất 01 mô hình xã nông thôn mới thông minh để nhân rộng.

3. Phạm vi, đối tượng thực hiện

3.1. Phạm vi thực hiện Chương trình

- Phạm vi thực hiện: Triển khai ở các thôn trên địa bàn xã.
- Thời gian thực hiện: đến hết năm 2025.

3.2. Đối tượng thực hiện

- Đối tượng thụ hưởng: Người dân, cộng đồng dân cư, các tổ chức kinh tế hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.
- Đối tượng thực hiện: Cả hệ thống chính trị từ xã đến các thôn và các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn nông thôn.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư trên địa bàn xã.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: Các Cổng thông tin điện tử (website), mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tờ rơi và tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới.

3. Đẩy mạnh kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số.

- Đẩy mạnh quá trình số hóa, xây dựng bản đồ số nông nghiệp nông thôn, cơ sở dữ liệu đồng bộ, thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo, thực tế ảo tăng cường trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

4. Phát triển xã hội số trong xây dựng nông thôn mới

- Xây dựng, ứng dụng công nghệ số trong hoạt động, tổ chức lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân trong xây dựng nông thôn mới.

- Hỗ trợ và thúc đẩy chuyển đổi số cho các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số đầu tư, phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, môi trường nông thôn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đồng thời hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử. Kỹ năng khai thác tài nguyên số, công cụ tiện ích trên Internet, AI phục vụ sản xuất - kinh doanh nông nghiệp

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng và hướng dẫn kiến thức chuyển đổi số, tiếp cận thông tin trong xây dựng nông thôn mới cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ xây dựng nông thôn và cộng đồng dân cư ở nông thôn.

- Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.

- Phối hợp thường xuyên đánh giá theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi ngành, mỗi cấp để có số liệu thống nhất trên trang thông tin điện tử đảm bảo tính công khai, minh bạch để người dân tiếp cận và tích cực tham gia thực hiện.

2. Phát triển hạ tầng số và dữ liệu số

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển hạ tầng và kết nối mạng Internet đến cấp xã, thôn (phát triển hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao; hạ tầng mạng di động 4G/5G; phổ cập thuê bao cáp quang tại các hộ gia đình; hạ tầng kết nối Internet, hạ tầng kết nối IoT,...).

- Nâng cao chất lượng và năng lực tiếp cận sử dụng dịch vụ viễn thông của người dân; hạ tầng công nghệ để phát triển hệ thống thông tin điện tử trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Tuyên truyền những lợi ích thiết thực của việc chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, cũng như dịch vụ thiết yếu như: văn hóa, giáo dục, y tế... nhằm khuyến khích người dân sử dụng điện thoại thông minh và phấn đấu mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một điện thoại thông minh.

- Xây dựng hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu, hệ thống định danh gắn với đối tượng quản lý, giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng đến nông thôn mới thông minh năm 2025 xã Vệ Giang được bố trí từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, nguồn vốn lồng ghép, vốn ngân sách nhà nước, vốn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Triển khai và tổ chức thực hiện kế hoạch Chương trình; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các thôn, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã triển khai hiệu quả các nội dung của Chương trình theo nhiệm vụ được phân công.

- Phối hợp với Trung tâm Cung ứng dịch vụ công tăng chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan phát triển hạ tầng số nông thôn; vận động, thu hút các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin để phát triển hạ tầng số; xây dựng, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện các nội dung chuyển đổi số và hướng dẫn thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới thông minh.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị hướng dẫn thực hiện nội dung, thuộc nội dung thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn

mới; phối hợp với các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông hỗ trợ triển khai thí điểm mô hình xã thương mại điện tử.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành huy động các cơ quan, tổ chức khoa học và công nghệ, hiệp hội ngành nghề tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân; đẩy mạnh tìm kiếm và thu thập thông tin về đổi mới sáng tạo chuyển đổi số trong nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới thông minh.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan hướng dẫn về cơ chế, định mức theo nội dung hỗ trợ của Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2025 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025).

2. Phòng Kinh tế

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ và khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Phòng Văn hóa -Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các hoạt động trong phạm vi Chương trình trình từ nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

- Đẩy mạnh hỗ trợ các Hợp tác xã, các Chủ thể OCOP phát triển thương mại điện tử theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan triển khai các mô hình thí điểm về xã thương mại điện tử.

3. Các cơ quan, đơn vị liên quan

Căn cứ nhiệm vụ được phân công, chủ động tuyên truyền về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; chủ trì, hướng dẫn các địa phương tăng cường chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới thuộc chức năng, nhiệm vụ; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế công nghệ số triển khai cung cấp các dịch vụ trực tuyến tại khu vực nông thôn về các lĩnh vực phụ trách.

4. Các thôn, các Hợp tác xã, các chủ thể OCOP, cơ sở sản xuất trên địa bàn xã và đơn vị tư vấn chương trình

- Xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025, nhất là rà soát, lựa chọn, tổ chức triển khai hiệu quả mô hình điểm chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

- Phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan thuộc Ủy ban nhân dân xã để đánh giá đúng hiện trạng và xây dựng kế hoạch, đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với địa phương để triển khai thực hiện chuyển đổi số trong

xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Tăng cường vận động, hỗ trợ đoàn viên, hội viên, thành viên, tuyên truyền để người dân, cộng đồng chủ động, tích cực tham gia chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh; đẩy mạnh chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo nhiệm vụ được phân công.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng đến nông thôn mới thông minh trên địa bàn xã Vệ Giang năm 2025 (giai đoạn 2021-2025). Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các Phòng: VP HĐND&UBND;
- Kinh tế; VH-XH xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lương Văn Linh